

**PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU
GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, TẦM NHÌN 2030**

PHẦN I: MỞ ĐẦU

Tiền thân của trường Tiểu học Hoàng Diệu là trường PTCS Hoàng Diệu thuộc địa bàn Phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Trường Tiểu học Hoàng Diệu được tách cấp và thành lập năm 1993. Năm 2018, trường được UBND quận đầu tư xây mới với tổng diện tích 9.938,61 m²; trong đó diện tích khuôn viên ngoài chỉ giới đường đỏ: 7.323 m². Trường có đủ phòng học kiên cố, phòng phục vụ học tập và các phòng thuộc khối hành chính quản trị đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học tối thiểu theo yêu cầu của chương trình giáo dục hiện hành. Với những điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, sự nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và được sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, sự chỉ đạo trực tiếp của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình, Ban giám hiệu và Hội đồng giáo dục nhà trường đã quyết tâm phấn đấu xây dựng nhà trường phát triển theo hướng đồng bộ, tích cực. Song song với việc nâng cao chất lượng văn hóa, nhà trường thường xuyên chăm lo công tác giáo dục toàn diện cho học sinh; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho nhà trường. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể thao của nhà trường luôn giành được giải cao cấp Quận và Thành phố. Trường đạt trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I vào năm 2000. Với sự phấn đấu vươn lên không ngừng của tập thể nhà trường, liên tục trong nhiều năm qua, nhà trường được tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc; Huân chương Lao động hạng Ba năm 2004; Huân chương Lao động hạng Nhì năm 2009 và Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2014. Phát huy thế mạnh của trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia, với niềm tự hào được giảng dạy học tập ở ngôi trường khang trang, sạch đẹp, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đã nỗ lực phấn đấu đưa nhà trường ngày càng phát triển về quy mô số lượng học sinh cũng như chất lượng giáo dục. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh quận Ba Đình và Thủ đô Hà Nội.

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIII Đảng bộ phường Cống Vị nhiệm kỳ 2020 - 2025; căn cứ Nghị quyết hằng năm của Hội đồng Nhân dân

phường Công Vị, trường Tiểu học Hoàng Diệu xây dựng Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các Nghị quyết, của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Việc xây dựng và triển khai phương hướng chiến lược của trường Tiểu học Hoàng Diệu là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Trung ương về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường tiểu học xây dựng ngành giáo dục Thủ đô phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

PHẦN II: CƠ SỞ PHÁP LÝ, KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

Căn cứ Điều 22, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về văn bản hợp nhất ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng bộ phường Công Vị;

Căn cứ vào Nghị quyết số 17.-NQ/CBTHHD ngày 11.12/2019 của Đại hội chi bộ trường Tiểu học Hoàng Diệu nhiệm kỳ 2020 - 2022;

Căn cứ vào Nghị quyết hằng năm của Hội đồng Nhân dân phường Công Vị.

I- TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1.1- Điểm mạnh

a. Đội ngũ

+ Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 70 đồng chí (đủ về cơ cấu và số lượng). Trong đó:

	Số lượng	Biên chế	HĐ Quận	HĐ Trường
BGH	3	3		
GVVH	40	37	3	0
GVBM	12	10	1	1
TPT	1	1	0	0
Nhân viên	14	5	4	5
Tổng	70	56	8	6

- + Trình độ: - Thạc sỹ: 5 chiếm 7.14% - Đại học: 51 chiếm 59,3%;
 - Cao đẳng: 7 -> 10.0%; - Trung cấp: 7 chiếm 10.0%.
 - 100% Giáo viên đạt trình độ chuẩn.

Các tổ chức Đảng - Đoàn thể:

- + Chi bộ Đảng: có 26 đồng chí đảng viên.
 + Công đoàn: 70 đoàn viên.
 + Chi đoàn: 16 đoàn viên.
 + Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có kế hoạch và thực hiện nghiêm túc theo sự chỉ đạo của Sở GD - ĐT Hà Nội, phòng GD - ĐT quận Ba Đình. Ban giám hiệu nhà trường có các kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn, có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Cấp ủy, Ban giám hiệu nhà trường được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

+ Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số giáo viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

*** Tổng hợp thành tích của giáo viên qua các hội thi:**

Năm học	Sáng kiến kinh nghiệm		GV giỏi cấp trường	GV giỏi		CSTĐ và LĐTT cấp Quận
	Cấp Quận	Cấp TP	(%)	Cấp Quận	Cấp TP	
2015-2016	13 loại A	4 loại B 5 loại C	93,4	1 giải Xuất sắc 1 Giải Nhất 2 giải Nhì	1 giải Nhất	2 CSTĐ 17 LĐTT
2016-2017		1 loại A 6 loại B 5 loại C	94,3	1 giải Xuất sắc 2 giải Nhất 1 giải Nhì	1 giải Nhất	2 CSTĐ 17 LĐTT
2017-2018		1 đ/c được công nhận	94,6	1 giải Xuất sắc 1 giải Nhì 1 giải Nhất (GV làm TPT giỏi)	1 giải Nhì 1 giải Ba (GV làm TPT giỏi)	2 CSTĐ 15 LĐTT
2018-2019		3 loại B 15 loại C	94,6	2 giải Xuất sắc 1 giải Nhất	1 giải Nhì	2 CSTĐ 17 LĐTT
2019-2020			95,1	1 giải Xuất sắc 2 giải Nhì		2 CSTĐ 18 LĐTT

b. Số lượng, chất lượng học sinh

- Năm học 2020-2021 nhà trường có: 1655 HS - Số lớp: 36 lớp. Trong đó: HS Hoàn cảnh khó khăn: 27 em; HS dân tộc: 19 em.
- Số lớp Xuất sắc: 34 lớp Tỉ lệ: 100%
- Số Chi đội mạnh: 34 chi đội mạnh. Tỉ lệ: 100%
- Chất lượng giáo dục văn hóa:

Xếp loại học lực	Thành tích Xuất sắc trong HT và RL		Thành tích Tốt trong HT & RL		Khen thưởng HS đạt các mặt	
	SL	%	SL	%	SL	%
Năm học 2015-2016	1425	76.2	381	20.4	61	3.3
Xếp loại học lực	Xuất sắc		Tiến bộ vượt trội			
	SL	%	SL		%	
Năm học 2016-2017	1418	81.6	319		18.4	
Năm học 2017-2018	1305	79.5	337		20.5	
Năm học 2018-2019	1184	74.9	360		22.8	
Năm học 2019-2020	1221	77.6	350		22.2	

- Kết quả xếp loại Hạnh kiểm của học sinh:

Năm học	Năng lực		Phẩm chất	
	Đạt (%)	Chưa đạt (%)	Đạt (%)	Chưa đạt (%)
2015 - 2016	100%	0	100%	0
2016 - 2017	100%	0	100%	0
2017 - 2018	100%	0	100%	0
2018 - 2019	100%	0	100%	0
2019 - 2020	100%	0	100%	0

- 100% học sinh 11 tuổi học lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

*** Tổng hợp thành tích của học sinh qua các hội thi:**

Năm học	Quận				Thành phố				Quốc gia			
	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
2015-2016	6	20	17	19		11	4	6	1			
2016-2017	14	24	18	9	2	1	0	1			1	
2017-2018	8	10	6	4	2	4	3	3			2	5
2018-2019	7	8	7		3	14	4	4	2	1	1	
2019-2020	8	8	11	2	27	18	21	15	2	0	2	1

c. Cơ sở vật chất

- Phòng học: 36. Tất cả các lớp học đều có tivi, hệ thống đèn chống cận thị, bảng chống loá. 100% lớp có lắp máy chiếu Projector và kết nối mạng Internet hoặc Wifi phục vụ cho việc đổi mới phương pháp dạy học. Cụ thể:

TT	Tên phòng	Số phòng	Số người làm việc	Diện tích (m ²)	Đáp ứng hay không đáp ứng yêu cầu sử dụng. Đề xuất hướng giải quyết
1	Hiệu trưởng	1	1	45	Đáp ứng yêu cầu
2	P. Hiệu trưởng	2	2	90	Đáp ứng yêu cầu
3	Văn phòng	1	1	32	Đáp ứng yêu cầu
4	Hành chính	1	2	32	Đáp ứng yêu cầu
5	Phòng HDGD	1	70	105	Đáp ứng yêu cầu
6	Đoàn, Đội	1	1	25	Đáp ứng yêu cầu
7	Bếp ăn	1	7	250	Đáp ứng yêu cầu
8	Nhà ăn	0	0	0	
9	Thư viện	1	1	100	Đáp ứng yêu cầu
10	Y tế	1	2	25	Đáp ứng yêu cầu
11	Truyền thông	1		32	Đáp ứng yêu cầu
12	Phòng ĐDDH	1	1	40	Đáp ứng yêu cầu
13	Phòng bộ môn:				
	- Mỹ thuật	1	1	48,7	Đáp ứng yêu cầu
	- Nhạc	1	1	48,7	Đáp ứng yêu cầu
	- GD thể chất	1	1	200	Đáp ứng yêu cầu
	- Ngoại ngữ	1	1	43	Đáp ứng yêu cầu
	- Tin học	2	2	80	Đáp ứng yêu cầu
Tổng cộng		18	94	1099	

Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

d. Thành tích chính trong 10 năm học vừa qua:

Trường đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục Thủ đô, được phụ huynh học sinh tin yêu.

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2011
- Bằng khen của Bộ GD&ĐT năm học 2010 – 2011; 2016-2017
- Cờ Thi đua của Thủ tướng Chính phủ năm 2002
- Cờ Thi đua Xuất sắc cấp Thành phố năm học 2011 – 2012
- Cờ Thi đua Xuất sắc của Bộ GD năm học 2012-2013
- Cờ Thi đua Xuất sắc của Thành Đoàn năm học 2012-2013; của TW Đoàn năm học 2010-2011; 2013-2014; 2014-2015
- Huân chương Lao động Hạng Ba năm học 2003-2004
- Huân chương Lao động Hạng Nhì năm học 2008-2009
- Huân chương Lao động Hạng Nhất năm học 2013-2014
- Liên tục đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc .

1.2 - Điểm hạn chế

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu

+ Có sự thay đổi nhân sự Hiệu trưởng do thực hiện công tác luân chuyển cán bộ. Vì vậy nắm bắt tình hình và thực tế Nhà trường còn chưa sâu.

+ Việc đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, cả nể, đôi khi chưa thực chất.

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế về việc sử dụng phương tiện dạy học hiện đại nên việc ứng dụng CNTT vào thực tế giảng dạy còn ít. Việc sử dụng ngoại ngữ không thường xuyên nên một số đồng chí chưa thật quan tâm đến việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ môn tiếng Anh.

- Chất lượng học sinh: Chất lượng học sinh chưa thật sự đồng đều, cần quan tâm nâng cao thành tích mũi nhọn hơn.

- Cơ sở vật chất: Năm học 2020-2021, nhà trường tiếp tục cho trường TH Kim Đồng mượn phòng học nên còn thiếu một số phòng chức năng cho HS.

1.3 - Thời cơ

- Nhà trường được sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh trong khu vực.

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo trên chuẩn, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm tốt. Nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác được giao.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng gia tăng.

1.4 - Thách thức

- Trong thời kỳ hội nhập, cha mẹ học sinh đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của nhà trường
- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Trình độ ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên đòi hỏi ngày càng được nâng cao.
- Các trường tiểu học ở khu vực và thành phố tăng về số lượng và chất lượng giáo dục.

1.5 - Xác định các vấn đề ưu tiên

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.
- Ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý; áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.
- Không ngừng củng cố cơ sở vật chất của nhà trường để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của giáo dục Thủ đô.

II- TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

2.1 - Tầm nhìn

"Là một trong những trường có chất lượng giáo dục và đội ngũ giáo viên tốt của quận Ba Đình. Nơi giáo viên và học sinh luôn mong muốn học tập, xây dựng mô hình trường học hạnh phúc".

2.2 - Sứ mệnh

"Tạo dựng được môi trường học tập về nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục bền vững để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển khả năng và tư duy sáng tạo".

2.3 - Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- | | |
|---------------|-------------|
| - Yêu thương | - Chủ động |
| - An toàn | - Hợp tác |
| - Tôn trọng | - Sáng tạo |
| - Trách nhiệm | - Tâm huyết |

III- MỤC TIÊU- CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

3.1 - Mục tiêu

"Xây dựng và giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn quốc gia, có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại".

3.2 - Chỉ tiêu

3.2.1 - Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 95%;
- Giáo viên nữ dưới 45 tuổi sử dụng thành thạo máy tính; số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 70 % ;
- Có 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có trình độ Đại học và trên Đại học.

3.2.2 - Học sinh

- Quy mô

- + Số lớp học: 35 lớp.
- + Học sinh: 1050 học sinh.

- Chất lượng học tập

- + 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học
- + Trên 70% học sinh hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ học tập và rèn luyện
- + Không có HS yếu, kém.
- + Thi học sinh giỏi các môn cấp Thành Phố, Quốc gia, Quốc tế: đạt từ 20 giải trở lên.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống

- + Chất lượng đạo đức: 100% HS hoàn thành các yêu cầu về năng lực, phẩm chất.
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội tự nguyện.

3.2.3 - Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng làm việc, phòng bộ môn được đầu tư nâng cấp. Trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.
- Xây dựng môi trường sư phạm "Thay đổi vì một trường học hạnh phúc".

3.2.4 - Phương châm hành động

"Nền nếp - Chất lượng là danh dự của nhà trường".

IV - CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

4.1- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung, chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn, tổng phụ trách.

4.2 - Xây dựng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

4.3 - Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Trường có tối đa không quá 30 lớp; mỗi lớp có tối đa không quá 35 học sinh. Có đủ phòng học và trang thiết bị cho mỗi lớp học.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; kế toán, nhân viên thiết bị, thư viện, toàn thể giáo viên.

4.4 - Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử . . . góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, công nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính, phục vụ cho công việc.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, GV tin học.

4.5 - Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- **Xây dựng nhà trường văn hoá**, thực hiện tốt quy chế dân chủ. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ **Nguồn lực tài chính:** Ngân sách Nhà nước; Ngoài ngân sách (từ xã hội, PHHS . . .); các nguồn thu khác của nhà trường.

+ **Nguồn lực vật chất:** Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- *Người phụ trách:* BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

4.6 - Xây dựng văn hóa và truyền thống nhà trường

Xây dựng văn hóa và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường. Xác lập văn hóa, truyền thống và uy tín của nhà trường đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh. Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng văn hóa, truyền thống và uy tín của nhà trường.

PHẦN III

TẦM NHÌN GIAI ĐOẠN 2030

I - Tầm nhìn

"Là một trong những trường có chất lượng giáo dục và đội ngũ giáo viên tốt của quận Ba Đình. Nơi giáo viên và học sinh luôn mong muốn học tập, xây dựng mô hình trường học hạnh phúc bền vững".

II - Sứ mệnh

"Tạo dựng được môi trường học tập yêu thương, an toàn, tôn trọng, có chất lượng giáo dục bền vững để mỗi học sinh đều thấy hạnh phúc, được chủ động phát triển tài năng và tư duy sáng tạo".

III - Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- | | |
|--------------|----------------------|
| - Yêu thương | - Tự chủ |
| - An toàn | - Hợp tác |
| - Tôn trọng | - Sáng tạo |
| - Tâm huyết | - Khát vọng vươn lên |

IV- Phương châm hành động

"Thay đổi vì trường học hạnh phúc"

Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường"

V- Chỉ tiêu phấn đấu:

- Xây dựng quy mô trường lớp theo đúng quy chuẩn của Bộ Giáo dục Đào tạo:
 - Số lớp: không quá 20 lớp.
 - Số học sinh trong lớp: 35 học sinh/ lớp.
- Xây dựng cơ sở vật chất nhà trường:
 - Đến năm 2030 Trường Tiểu học Hoàng Diệu là một trường chất lượng cao, có đủ CSVC và trang thiết bị tiên tiến, cảnh quan môi trường an toàn, thân thiện.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên :

- Đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập.

4. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 3.

PHẦN IV

TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC.

1 - Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức ban ngành chính quyền địa phương, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2 - Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn, sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3 - Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2022.
- Giai đoạn 2 : Từ năm 2022 – 2025.
- Giai đoạn 3: Từ năm 2026 - 2030

4 - Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5 - Đối với Chủ tịch Hội đồng trường, Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6 - Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7 - Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

9. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

PHẦN V

KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ

Xây dựng phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã hội. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 là văn bản định hướng cho sự phát triển nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch, phối kết hợp chặt chẽ để triển khai thành công phương hướng chiến lược của trường Tiểu học Hoàng Diệu.

1. Đối với nhà trường.

- Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên đoàn kết, xây dựng và triển khai thực hiện các tiêu chí để đạt mục tiêu chiến lược đã đề ra.

- Nhà trường chủ động tham mưu kịp thời với địa phương để huy động các nguồn lực đảm bảo các tiêu chí của chiến lược đề ra.

2. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm, phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường, hỗ trợ về cơ sở vật chất để xây dựng môi trường giáo dục và các mục tiêu giáo dục, định hướng phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân ủng hộ chủ trương xây dựng nhà trường góp phần củng cố nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Đối với Phòng GD&ĐT

- Phê duyệt kế hoạch chiến lược và hỗ trợ cho nhà trường trong thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động hoạt động nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

- Tăng cường chỉ đạo, tư vấn, thúc đẩy nhà trường về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Tham mưu cho UBND quận về tăng cường CSVC, điều kiện giao thông đi lại thuận tiện và bố trí đủ giáo viên, nhân viên theo quy định.

Trên đây là Phương hướng chiến lược phát triển của trường Tiểu học Hoàng Diệu giai đoạn năm 2020 – 2025, tầm nhìn chiến lược đến năm 2030. Hiệu trưởng nhà trường yêu cầu các bộ phận, cá nhân nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ về Ban giám hiệu để phối hợp, giải quyết và điều chỉnh kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Đảng ủy, HĐND, UBND phường Cống Vị;
- Cán bộ giáo viên Nhà trường;
- Ban Đại diện CMHS;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Diệp Anh

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO QUẬN BA ĐÌNH

Phòng Giáo dục Đào tạo nhất trí với phương hướng chiến lược phát triển của trường Tiểu học Hoàng Diệu giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030.



TRƯỞNG PHÒNG

Lê Đức Thuận